

Số: 03 /TCG

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Tên gói thầu XD02: “Sửa chữa Hội trường Nhà văn hóa hàng không” thuộc dự án
“Sửa chữa Hội trường Nhà văn hóa hàng không”

Kính gửi: Tổng giám đốc

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu và các căn cứ pháp lý

- Chủ đầu tư: Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam - Công ty TNHH
- Tên dự án: Sửa chữa Hội trường Nhà văn hóa hàng không
- Tên gói thầu: Gói thầu XD02: “Sửa chữa Hội trường Nhà văn hóa hàng không”.
- Số KHLCNT: PL2500277587 thời điểm đăng tải 03/11/2025;
- Số E-TBMT: IB2500491388 - 00 thời điểm đăng tải 14/11/2025;
- Giá gói thầu: 9.342.549.177 VND
- Nguồn vốn: Vốn của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 35 ngày
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tháng 11 năm 2025
- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, Một giai đoạn một túi hồ sơ
- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định
- Thời gian thực hiện gói thầu: 35 ngày
- Tùy chọn mua thêm (nếu có): Không
- Các văn bản pháp lý liên quan:

Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023; được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Thông tư số 80/2025/TT-BKHĐT ngày 08/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính

Quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Quyết định số 4951/QĐ-QLB ngày 30/9/2022 của Tổng giám đốc Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam về việc ban hành Quy chế quản lý và thực hiện dự án đầu tư, xây dựng của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam;

Quyết định số 3196/QĐ-QLB ngày 15/5/2025 của Tổng giám đốc Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam về việc Ban hành Quy chế bảo trì công trình của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam;

Phê duyệt của Tổng giám đốc tại Báo cáo số 1317/BC-KHĐT ngày 26/8/2025 của Ban Kế hoạch - Đầu tư về việc Bổ sung kế hoạch hạng mục “Sửa chữa hội trường nhà văn hoá hàng không” vào kế hoạch chi thường xuyên năm 2025 của Khối cơ quan Tổng công ty;

Quyết định số 7568/QĐ-QLB ngày 29/10/2025 của Tổng giám đốc Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam về việc phê duyệt dự án “Sửa chữa Hội trường Nhà văn hóa Hàng không”;

Quyết định số 7647/QĐ-QLB ngày 30/10/2025 của Tổng giám đốc Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án “Sửa chữa Hội trường Nhà văn hóa Hàng không”;

Quyết định số 7648/QĐ-QLB ngày 31/10/2025 của Tổng giám đốc Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam về việc phê duyệt dự toán gói thầu XD02: “Sửa chữa Hội trường Nhà văn hóa Hàng không” và gói thầu TV03 “Tư vấn giám sát thi công xây dựng” thuộc dự án “Sửa chữa Hội trường Nhà văn hóa Hàng không”;

Quyết định số 7703/QĐ-QLB ngày 31/10/2025 của Tổng giám đốc Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam về việc thành lập Tổ chuyên gia đấu thầu gói thầu XD02 “Sửa chữa Hội trường Nhà văn hóa Hàng không” thuộc dự án “Sửa chữa Hội trường Nhà văn hóa Hàng không”;

Quyết định số 8201/QĐ-QLB ngày 14/11/2025 của Tổng giám đốc Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam về phê duyệt E-HSMT gói thầu XD02: “Sửa chữa Hội trường Nhà văn hóa Hàng không” thuộc dự án “Sửa chữa Hội trường Nhà văn hóa Hàng không”;

Công văn số 12428/QLB-TGV ngày 05/12/2025 của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam về việc làm rõ E-HSDT gói thầu XD02: “Sửa chữa Hội trường Nhà văn hóa Hàng không”;

Công văn số 09122025/CV-TĐ/2025 ngày 09/12/2025 của CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ TIẾN ĐẠT về việc làm rõ tài liệu kỹ thuật hoặc catalogue gói thầu XD02 “Sửa chữa Hội trường nhà văn hóa hàng không”.

2. Tổ chuyên gia

a) Cơ sở pháp lý thành lập tổ chuyên gia:

Tổ chuyên gia được Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam - Công ty TNHH thành lập theo Quyết định số 7703/QĐ-QLB ngày 31/10/2025 để thực hiện đánh giá E-HSDT gói thầu Gói thầu XD02: “Sửa chữa Hội trường Nhà văn hóa hàng không” thuộc dự án “Sửa chữa Hội trường Nhà văn hóa hàng không”.

b) Thành phần tổ chuyên gia:

Số lượng, họ tên, chức vụ, vị trí và phân công công việc cụ thể của các thành viên trong tổ chuyên gia được nêu tại **Bảng số 01**.

Bảng số 01

STT	Họ và tên	Chức vụ, vị trí trong tổ chuyên gia	Phân công công việc của các thành viên
1	Nguyễn Văn Thức	Tổ trưởng	Lập HSMT, đánh giá E-HSDT
2	Bùi Thị Phương Ngọc	Thành viên	Lập HSMT, đánh giá E-HSDT
3	Vũ Đình Thiết	Thành viên	Lập HSMT, đánh giá E-HSDT
4	Trần Mạnh Tuấn	Thành viên	Lập HSMT, đánh giá E-HSDT
5	Phan Thu Trang	Thành viên	Lập HSMT, đánh giá E-HSDT

c) Cách thức làm việc của tổ chuyên gia: Theo quy chế làm việc của Tổ chuyên gia kèm theo.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ E-HSDT

1. Biên bản mở thầu

Tổ chuyên gia cung cấp thông tin về kết quả mở thầu theo **Bảng số 02** dưới đây:

Bảng số 02

STT	Tên nhà thầu	Giá gói thầu	Giá dự thầu	Giá trị giảm giá (nếu có)	Giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có)
1	CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ TIẾN ĐẠT	9.342.549.177	8.875.439.640,3757	-	8.875.439.640,3757

2	CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ LỤC GIÁC	9.342.549.177	9.317.801.575,342	-	9.317.801.575,342
---	-----------------------------------	---------------	-------------------	---	-------------------

2. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT

a) Kết quả đánh giá về tính hợp lệ của E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 03** dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 01)

Bảng số 03

STT	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ TIẾN ĐẠT	Đạt
2	CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ LỤC GIÁC	Đạt

b) Thuyết minh về các trường hợp E-HSDT không hợp lệ: Không

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu (nếu có): Không

3. Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm

a) Kết quả đánh giá về năng lực, kinh nghiệm được tổng hợp theo **Bảng số 04** dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 02):

Bảng số 04

STT	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ TIẾN ĐẠT	Đạt
2	CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ LỤC GIÁC	Đạt

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm nêu trong E-HSMT: Không

c) Các nội dung làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu (nếu có): Không

4. Kết quả đánh giá về kỹ thuật

a) Kết quả đánh giá về kỹ thuật được tổng hợp theo **Bảng số 05** dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 03B):

Bảng số 05

STT	Tên nhà thầu	Kết quả đánh giá	Ghi chú
-----	--------------	------------------	---------

1	CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ TIẾN ĐẠT	Không đạt	
2	CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ LỤC GIÁC	Đạt	

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ E-HSDT (nếu có):

Nhà thầu CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ TIẾN ĐẠT không đạt kết quả đánh giá về kỹ thuật do không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT đối với các nội dung:

- Vật liệu xây dựng chính Sàn gỗ: E-HSMT yêu cầu là sàn gỗ công nghiệp cốt HDF chống ẩm, tài liệu kỹ thuật, catalogue kèm theo là ván sợi gỗ ép mật độ cao.

- Vật liệu xây dựng chính Laminate: E-HSMT Yêu cầu là Laminate, tuy nhiên tài liệu kỹ thuật, catalogue là sàn gỗ công nghiệp

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT:

- Chủ đầu tư đã đề nghị nhà thầu CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ TIẾN ĐẠT làm rõ tại Công văn số 12428/QLB-TGV ngày 05/12/2025 với nội dung:

+ Theo quy định tại E-CDNT 10.8 Chương II - Bảng dữ liệu đấu thầu của E-HSMT: Nhà thầu phải nộp cùng với E-HSDT các tài liệu: Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa, vật tư thiết bị do nhà sản xuất phát hành giới thiệu sản phẩm đó (catalog) hoặc các tài liệu khác để chứng minh hàng hóa, vật tư, thiết bị cung cấp đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn hàng hóa, tính năng, thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.

+ Theo khoản 1.2 của Mục 1 phần III Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT: Nhà thầu phải có phải có Catalogue vật tư, thiết bị hoặc tài liệu kỹ thuật chứng minh nguồn gốc xuất xứ và đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật của E-HSMT (tất cả các tài liệu phải là Tiếng Việt hoặc Tiếng Anh).

E-HSDT không có các tài liệu kỹ thuật hoặc catalogue chứng minh nguồn gốc xuất xứ đối với vật liệu chính: Cửa gió cấp điều hòa, Hệ vách gỗ tiêu âm hoàn thiện, Hệ vách phẳng Laminate, Cửa đi D1,D2,D3, Cửa WC1, WC2, Sàn gỗ, Sàn Vinyl, Cửa nhôm kính, Gỗ ván sợi (MDF), Gỗ ván dăm (MFC), Laminate.

Sau khi nhận được yêu cầu làm rõ, Nhà thầu CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ TIẾN ĐẠT đã có công văn số 09122025/CV-TĐ/2025 ngày 09/12/2025 về việc làm rõ tài liệu kỹ thuật hoặc catalogue gói thầu XD02 “Sửa chữa Hội trường nhà văn hóa hàng không” đính kèm tài liệu kỹ thuật, Catalogue các vật liệu: Cửa gió cấp điều hòa, Hệ vách gỗ tiêu âm hoàn thiện, Hệ vách phẳng Laminate, Cửa đi D1,D2,D3, Cửa WC1, WC2, Sàn gỗ, Sàn Vinyl, Gỗ ván sợi (MDF), Gỗ ván dăm (MFC), Laminate.

d) Các nội dung lưu ý trong quá trình đánh giá. Không

5. Kết quả đánh giá về tài chính

Kết quả đánh giá về tài chính được tổng hợp theo **Bảng số 06** dưới đây:

Bảng số 06

STT	Nội dung	CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ LỤC GIÁC
1	Giá dự thầu (giá ghi trong đơn dự thầu không tính giá trị giảm giá, nếu có)	9.317.801.575,342
2	Giá trị hiệu chỉnh sai lệch thừa	
3	Giá trị giảm giá (nếu có)	
4	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có)	9.317.801.575,342
5	ΔƯĐ (nếu có)	
6	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có), tính ưu đãi (nếu có)	9.317.801.575,342

6. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá E-HSDT

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT của tổ chuyên gia, kết quả đánh giá E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 07** với các nội dung cơ bản như sau:

Bảng số 07

STT	Nội dung	Nhà thầu	
		CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ LỤC GIÁC	CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ TIẾN ĐẠT
1	Kết quả đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT	Đạt	Đạt
2	Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm	Đạt	Đạt
3	Kết quả đánh giá về kỹ thuật	Đạt	Không đạt
4	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có) trừ giá trị giảm giá (nếu có), tính ưu đãi (nếu có)	9.317.801.575,342	

7. Kết quả đánh giá chi tiết nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu đối với gói thầu xây lắp

a) Kết quả đánh giá chi tiết nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu được tổng hợp theo Bảng số 08 dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 02B):

Bảng số 08

STT	Tên nhà thầu	Kết quả đánh giá	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ LỤC GIÁC	Đạt	

b) Thuyết minh trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ E-HSDT (nếu có), thay thế 2 lần thiết bị thi công chủ yếu, nhân sự chủ chốt): Không có

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT (nếu có): Không có

8. Thời gian đánh giá E-HSDT:

Thời gian đánh giá E-HSDT từ ngày 25/11/2025 đến ngày 12/12/2025 lập báo cáo đánh giá.

9. Các nội dung lưu ý, các vấn đề phát sinh cần xử lý tình huống trong quá trình đánh giá: Không

III. TRÌNH DUYỆT KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT, tổ chuyên gia trình chủ đầu tư các nội dung sau đây:

1. Tổ chuyên gia kiến nghị Chủ đầu tư mời nhà thầu Công ty Cổ phần Thiết kế Lục Giác đối chiếu tài liệu theo quy định tại hồ sơ mời thầu.

2. Nhận xét về tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu. Quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu đã đảm bảo cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế.

3. Những nội dung của E-HSMT chưa phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu dẫn đến hạn chế sự tham dự thầu của nhà thầu hoặc dẫn đến có cách hiểu không rõ hoặc khác nhau trong quá trình đánh giá E-HSDT hoặc có thể dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu; đề xuất biện pháp xử lý: Không có

4. Đối chiếu tài liệu:

Tổ chuyên gia kiến nghị chủ đầu tư về việc đối chiếu:

Nhà thầu được mời vào đối chiếu tài liệu phải nộp một bộ tài liệu chứng minh tính hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm, kỹ thuật cho chủ đầu tư để đối chiếu với thông tin nhà thầu kê khai trong E-HSDT, bao gồm:

a) Bản gốc bảo đảm dự thầu (đối với trường hợp sử dụng thư bảo lãnh hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh bằng văn bản giấy) hoặc Séc bảo chi; theo quy định tại Mục 18.7 E-CDNT;

b) Đối với nhà thầu tự cập nhật số liệu về thuế trên Hệ thống từ năm 2021 trở đi (không phải do Hệ thống tự trích xuất), tài liệu chứng minh thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế, nộp thuế của năm gần nhất phù hợp với số liệu về thuế của nhà thầu trên Hệ thống thuế điện tử. Trường hợp số liệu của nhà thầu được trích xuất từ Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, Hệ thống thuế điện tử thì không yêu cầu nhà thầu xuất trình tài liệu để chứng minh;

c) Đối với nhà thầu tự cập nhật số liệu tài chính trên Hệ thống từ năm 2021 trở đi (không phải do Hệ thống tự trích xuất), tài liệu chứng minh tình hình tài chính theo quy định tại Mẫu số 08A Chương IV phù hợp với số liệu tài chính trên Hệ thống thuế điện tử. Trường hợp số liệu của nhà thầu do Hệ thống trích xuất từ Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, Hệ thống thuế điện tử thì không yêu cầu nhà thầu xuất trình tài liệu để chứng minh;

d) Các tài liệu chứng minh về hợp đồng tương tự mà nhà thầu kê khai, đính kèm trong E-HSDT (hợp đồng, biên bản nghiệm thu, thanh lý, thông tin về hóa đơn theo quy định của pháp luật...)

đ) Tài liệu chứng minh nguồn lực tài chính theo quy định tại Mẫu số 08B, Mẫu số 08C Chương IV;

e) Tài liệu chứng minh khả năng huy động nhân sự, thiết bị, bằng cấp, chứng chỉ, kinh nghiệm của nhân sự mà nhà thầu kê khai trong E-HSDT;

5. Thông tin nhà thầu được đề nghị trúng thầu :


STT	Tên nhà thầu	Mã số thuế	Giá gói thầu VND	Nguồn vốn	Giá dự thầu	Giá đề nghị trúng thầu	Thời gian thực hiện gói thầu	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ LỤC GIÁC	0101657828	9.342.549.177	Vốn của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam	9.317.801.575,342	9.317.801.575,342	35 ngày	35 ngày

Tổ chuyên gia kiến nghị chủ đầu tư căn cứ các nội dung được tổ chuyên gia trình tại Mục III của báo cáo này và kết quả đối chiếu tài liệu theo quy định HSMT để làm cơ sở phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.

IV. Ý KIẾN BẢO LƯU

Không có


Báo cáo đánh giá này được lập bởi:

Ông Nguyễn Văn Thúc 

Bà Bùi Thị Phương Ngọc 

Ông Vũ Đình Thiết 

Ông Trần Mạnh Tuấn 

Bà Phan Thu Trang 

(Tổ chuyên gia chọn quy trình đánh giá tự điều chỉnh tên mẫu cho phù hợp)

MẪU BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT CHO GÓI THẦU XÂY LẮP

(phương thức Một giai đoạn một túi hồ sơ)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

Luật đấu thầu	Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 (được bổ sung, sửa đổi tại Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15)
KHLCNT	Kế hoạch lựa chọn nhà thầu trên mạng
E-HSMT	Hồ sơ mời thầu qua mạng
E-HSDT	Hồ sơ dự thầu qua mạng
Chủ đầu tư	Chủ đầu tư đối với gói thầu thuộc dự án đầu tư phát triển, gói thầu thuộc dự toán mua sắm thường xuyên
Dự án	Dự án đầu tư phát triển hoặc dự toán mua sắm thường xuyên

PHẦN I:

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ DỰ THẦU

Tên gói thầu: Gói thầu XD02: "Sửa chữa Hội trường Nhà văn hóa Hàng không"

Dự án/dự toán mua sắm: Sửa chữa hội trường Nhà văn hóa hàng không

Chủ đầu tư: TỔNG CÔNG TY QUẢN LÝ BAY VIỆT NAM - CÔNG TY TNHH

ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LỆ CỦA E-HSDT

Gói thầu: Gói thầu XD02: “Sửa chữa Hội trường Nhà văn hóa Hàng không”

Dự án/dự toán mua sắm: Sửa chữa hội trường Nhà văn hóa hàng không

Nhà thầu: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ TIỀN ĐẠT

STT	Nội dung đánh giá trong E-HSMT	Kết quả đánh giá tự động từ Hệ thống (Căn cứ cam kết trong E-HSDT)		Kết quả đánh giá của chuyên gia ⁽⁹⁾		Nhận xét của chuyên gia (nếu có)
		Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt	
1	Bảo đảm dự thầu ⁽¹⁾	x	-			
2	Tư cách hợp lệ theo quy định tại khoản 1 Điều 5 của Luật đấu thầu	x	-			
2.1	Nhà thầu là tổ chức đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:	-	-			
2.1.1	Hạch toán tài chính độc lập ⁽³⁾	x	-			
2.1.2	Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản ⁽³⁾	x	-			
2.1.3	Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu ⁽³⁾	x	-			
2.1.4	Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của Luật Đấu thầu ⁽³⁾	x	-			
2.1.5	Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự ⁽³⁾	x	-			
3	Không trong trạng thái bị tạm ngừng, chấm dứt tham gia Hệ thống ⁽⁶⁾	x	-			
4	Trong thời hạn 03 năm trước thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có nhân sự (ký kết hợp đồng lao động với nhà thầu tại thời điểm nhân sự thực hiện hành vi vi phạm) bị tòa án kết án có hành vi vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng theo quy định của pháp luật về hình sự nhằm mục đích cho nhà thầu đó trúng thầu ⁽³⁾	x	-			

KẾT LUẬN

Đạt

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Thức



Vũ Đình Thiết



Bùi Thị Phương Ngọc



Trần Mạnh Tuấn



Phan Thu Trang



Ghi chú:

Tổ chuyên gia đánh giá, trừ trường hợp giá trị bảo đảm dự thầu nhỏ hơn 50 triệu đồng. Đối với gói thầu đấu thầu trước và E-HSMT quy định không áp dụng bảo đảm dự thầu, không đánh giá nội dung bảo đảm dự thầu.

(3) Hệ thống tự động đánh giá trên cơ sở cam kết của nhà thầu trong E-HSDT.

Trường hợp tổ chuyên gia phát hiện Hệ thống đánh giá nhà thầu "đạt" là chưa chính xác thì tổ chuyên gia có quyền đánh giá lại để làm kết quả đánh giá ở nội dung này và nêu rõ ý kiến tại phiếu chấm của tổ chuyên gia. Trường hợp Hệ thống đánh giá "không đạt" thì nhà thầu bị loại. Đối với các nội dung Hệ thống tự động đánh giá "không đạt", tổ chuyên gia không thể sửa đổi kết quả đánh giá từ "không đạt" thành "đạt"

(4) Chỉ áp dụng đối với gói thầu xây lắp có giá gói thầu ≤ 5 tỷ đồng. Hệ thống tự động đánh giá trên cơ sở cam kết của nhà thầu trong đơn dự thầu. Trường hợp gói thầu đã tổ chức lựa chọn nhà thầu, nếu không có doanh nghiệp siêu nhỏ và nhỏ đáp ứng yêu cầu thì khi tổ chức đấu thầu lại, nhà thầu không phải đáp ứng yêu cầu này.

(6) Hệ thống tự động đánh giá.

(9) E-HSDT có nội dung sai khác, đặt điều kiện hay bỏ sót nội dung cơ bản dẫn đến E-HSDT bị loại thì không phải tiếp tục đánh giá các tiêu chí khác. Trường hợp nhà thầu không đáp ứng một tiêu chí đánh giá cụ thể thì không phải đánh giá tiếp đối với các tiêu chí còn lại.

ĐÁNH GIÁ VỀ NĂNG LỰC VÀ KINH NGHIỆM

Gói thầu: Gói thầu XD02: "Sửa chữa Hội trường Nhà văn hóa Hàng không"
 Dự án/dự toán mua sắm: Sửa chữa hội trường Nhà văn hóa hàng không
 Nhà thầu: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ TIỀN ĐẠT

Các tiêu chí năng lực và kinh nghiệm trong E-HSMT ⁽³⁾			Thông tin trong E-HSDT ⁽²⁾				Kết quả đánh giá tự động từ Hệ thống ⁽³⁾		Kết quả đánh giá của chuyên gia ⁽⁴⁾		Nhận xét của chuyên gia (nếu có)
STT	Mô tả	Yêu cầu					Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt	
1	Lịch sử không hoàn thành hợp đồng do lỗi của nhà thầu	Từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có từ 02 hợp đồng trở lên (xây lắp, EPC, EC, PC, chìa khóa trao tay) không hoàn thành do lỗi của nhà thầu.	Không có hợp đồng xây lắp, EPC, EC, PC không hoàn thành do lỗi của nhà thầu kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 theo quy định tại tiêu chí đánh giá 1 trong Bảng tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm thuộc Mục 2.1 Chương III.				x	-			
2	Thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế	Đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu.					x	-			
3	Năng lực tài chính										
3.1	Kết quả hoạt động tài chính	Giá trị tài sản ròng của nhà thầu trong năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu phải dương. (Giá trị tài sản ròng = Tổng tài sản - Tổng nợ)	THÔNG TIN TỪ BÁO CÁO TÀI CHÍNH Giá trị tài sản ròng: 12.585.385.889 VND				x	-			
3.2	Doanh thu bình quân hằng năm (không bao gồm thuế VAT)	Doanh thu bình quân hằng năm (không bao gồm thuế VAT) của 3 năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu của nhà thầu có giá trị tối thiểu là 12.847.289.847 VND.	THÔNG TIN TỪ BÁO CÁO TÀI CHÍNH Doanh thu bình quân hằng năm (không bao gồm thuế VAT): 28.573.865.647,3333 VND				x	-			
3.3	Yêu cầu về nguồn lực tài chính cho gói thầu	Nhà thầu phải chứng minh có khả năng tiếp cận hoặc có sẵn các tài sản có khả năng thanh khoản cao, hạn mức tín dụng khả dụng (hạn mức tín dụng còn được sử dụng) hoặc các nguồn tài chính khác (không bao gồm các khoản tạm ứng thanh toán theo hợp đồng) để đáp ứng yêu cầu nguồn lực tài chính thực hiện gói thầu với giá trị là 2.802.764.754 VND Đối với trường hợp nhà thầu sử dụng cam kết cung cấp tín dụng của tổ chức tín dụng trong nước hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam thì cam kết cung cấp tín dụng phải đáp ứng các điều kiện: - Giá trị tối thiểu: 2.802.764.754 VND; - Thời gian có hiệu lực của cam kết cung cấp tín dụng: có hiệu lực trong 35 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực hoặc có hiệu lực đến ngày 31 tháng 01 năm 2026; - Được đại diện hợp pháp của tổ chức tín dụng trong nước hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam ký tên, đóng dấu.	Nguồn tài chính		Số tiền (VND)						
			Cam kết tín dụng		2.802.764.754						
		1. Trường hợp gói thầu chi bao gồm 01 công trình độc lập (ví dụ công trình A): Từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu đã hoàn thành toàn bộ hoặc hoàn thành phần lớn tối thiểu 01 công trình có: loại kết cấu: Nhà, kết cấu dạng nhà, cấp: III (Xây mới hoặc cải tạo hoặc sửa chữa hội trường có hạng mục: hệ thống điện, điện nhe, điều hòa	STT	Tên nhà thầu	Tên và số hợp đồng	Ngày ký hợp đồng	Giá hợp đồng	Ngày hoàn thành			
			1	CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ TIỀN ĐẠT	245/2024/HDXD-Hợp đồng thi công xây dựng	24/05/2024	35.224.394.468 VND	30/06/2025			
			STT	Tên nhà thầu	Tên và số hợp đồng	Loại kết cấu, cấp công trình	Giá trị hợp đồng đã thực hiện	Quy mô thực hiện	Phương pháp, công nghệ	Các nội dung khác	

ĐÁNH GIÁ VỀ NĂNG LỰC KỸ THUẬT


Gói thầu: Gói thầu XD02: "Sửa chữa Hội trường Nhà văn hóa Hàng không"
 Dự án/dự toán mua sắm: Sửa chữa hội trường Nhà văn hóa hàng không
 Nhà thầu: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ TIỀN ĐẠT

Đánh giá về nhân sự chủ chốt

S T T	E-HSMT ⁽¹⁾				Thông tin tóm tắt trong E-HSDT ⁽²⁾										Kết quả đánh giá tự động từ Hệ thống ⁽³⁾		Kết quả đánh giá của chuyên gia ⁽⁴⁾		Nhận xét của chuyên gia ⁽⁵⁾	
	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong công việc tương tự ⁽²⁾	Chứng chỉ/Trình độ chuyên môn	Họ và Tên	Căn cước công dân/Hộ chiếu	Vị trí	Ngày, tháng, năm sinh	Chứng chỉ/Trình độ chuyên môn	Tên người sử dụng lao động	Địa chỉ của người sử dụng lao động	Chức danh	Số năm làm việc cho người sử dụng lao động hiện tại	Người liên lạc (trưởng phòng / cán bộ phụ trách nhân sự)	Điện thoại/ Fax/ Email	Đạt	Không đạt	Đạt		Không đạt
																Đạt	Không đạt	Đạt		Không đạt
1	Chi huy trưởng công trường	1	Tối thiểu 5 năm hoặc tối thiểu 1 hợp đồng	Chuyên ngành đào tạo về kết cấu công trình dân dụng hoặc chuyên ngành kỹ thuật có liên quan đến xây dựng công trình.	Mai Văn Liên	036090012260	Chi Huy Trưởng	18/05/1990	Đại Học	DƯƠNG ĐỨC THÀNH	139 Lò Đúc, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Giám đốc	2,5 năm	Dương Đức Thành	0985 097873 xdtb.tiendat@gmail.com	x	-	-	-	
					Tên nhân sự chủ chốt	Từ ngày	Đến ngày	Công ty/Dự án/Chức vụ/ Kinh nghiệm chuyên môn và quản lý có liên quan												
					Mai Văn Liên	21/06/2023	20/11/2023	Lữ đoàn 918/ Sửa chữa nhà chứa máy bay C212/ Lữ đoàn 918/ Chi huy trưởng/ HĐ số 2106/2023/HĐXD/918-TĐ Chi huy trưởng Chi huy trưởng												
					Mai Văn Liên	06/11/2024	09/12/2024	Lữ đoàn 918/ Thi công, cài tạo, sửa chữa công trình phổ thông năm 2024/ Lữ đoàn 918/ Chi huy trưởng/ HĐ số 06/2024/HĐXD/918-TĐ Chi huy trưởng Chi huy trưởng												
2	Cán bộ phụ trách hệ thống Điện	1	Tối thiểu 3 năm hoặc tối thiểu 1 hợp đồng	- Trình độ chuyên môn: Chuyên ngành đào tạo về kỹ thuật điện.	Đỗ Bá Quyết	001077016022	Cán bộ kỹ thuật	18/02/1988	Kỹ sư điện, điện tử	DƯƠNG ĐỨC THÀNH	23 LK5 khu đô thị văn khê- Hà Đông -	Giám đốc	8	Dương Đức Thành	0985097873 Xdtb.tiendat2015@gmail.com	x	-	-	-	
					Tên nhân sự chủ chốt	Từ ngày	Đến ngày	Công ty/Dự án/Chức vụ/ Kinh nghiệm chuyên môn và quản lý có liên quan												
					Đỗ Bá Quyết	01/01/2022	31/12/2022	Quân chủng phòng không không quân/ Cán bộ giao nhận, lắp đặt chạy thử CB kỹ thuật Cán bộ kỹ thuật												
					Đỗ Bá Quyết	01/01/2023	31/12/2023	Quân chủng phòng không không quân/ Cán bộ giao nhận, lắp đặt chạy thử CB giao nhận, lắp đặt chạy thử CB giao nhận, lắp đặt chạy thử												

				Đỗ Bá Quyết	01/01/2024	31/12/2024	Quản chủng phòng không không quân/ Cán bộ giao nhận, lắp đặt chạy thử CB giao nhận, lắp đặt chạy thử CB giao nhận, lắp đặt chạy thử															
3	Cán bộ phụ trách thanh quyết toán	1	Tối thiểu 3 năm hoặc tối thiểu 1 hợp đồng	- Trình độ chuyên môn: Chuyên ngành kinh tế xây dựng hoặc xây dựng dân dụng và công nghiệp	Họ và Tên	Căn cước công dân/Hộ chiếu	Vị trí	Ngày, tháng, năm sinh	Chứng chỉ/Trình độ chuyên môn	Tên người sử dụng lao động	Địa chỉ của người sử dụng lao động	Chức danh	Số năm làm việc cho người sử dụng lao động hiện tại	Người liên lạc (trưởng phòng / cán bộ phụ trách nhân sự)	Điện thoại/ Fax/ Email	x	-	-	-			
					Nguyễn Văn Vinh	025097009612	Cán bộ phụ trách thanh quyết toán	30/09/1997	Đại Học	DƯƠNG ĐỨC THÀNH	139 Lò Đúc, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Giám đốc	1,5 năm	Dương Đức Thành	0985 097873 xdtb.tiendat@gmail.com							
					Tên nhân sự chủ chốt	Từ ngày	Đến ngày	Công ty/Dự án/Chức vụ/ Kinh nghiệm chuyên môn và quản lý có liên quan														
					Nguyễn Văn Vinh	06/11/2024	09/12/2024	Lữ đoàn 918/ Thi công, cải tạo, sửa chữa công trình phổ thông năm 2024/ Lữ đoàn 918/ CBTQT/ HĐ số 06/2024/HĐXD/918-TĐ; Cán bộ Thanh quyết toán Cán bộ phụ trách thanh quyết toán Cán bộ phụ trách thanh quyết toán														
4	Cán bộ phụ trách an toàn, an ninh, vệ sinh lao động	1	Tối thiểu 3 năm hoặc tối thiểu 1 hợp đồng	Chứng chỉ: Giấy chứng nhận huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động còn hiệu lực.	Họ và Tên	Căn cước công dân/Hộ chiếu	Vị trí	Ngày, tháng, năm sinh	Chứng chỉ/Trình độ chuyên môn	Tên người sử dụng lao động	Địa chỉ của người sử dụng lao động	Chức danh	Số năm làm việc cho người sử dụng lao động hiện tại	Người liên lạc (trưởng phòng / cán bộ phụ trách nhân sự)	Điện thoại/ Fax/ Email	x	-	-	-			
					Lê Anh Bắc	034091017222	Cán bộ ATLD	19/09/1991	Đại học	DƯƠNG ĐỨC THÀNH	23 Liên kè 5 khu đô thị Văn Khê, Hà Đông,	Giám đốc	5	Dương Đức Thành	0985097873 Xdtb.tiendat@gmail.com							
					Tên nhân sự chủ chốt	Từ ngày	Đến ngày	Công ty/Dự án/Chức vụ/ Kinh nghiệm chuyên môn và quản lý có liên quan														
					Lê Anh Bắc	01/01/2022	31/12/2022	Trạm xăng dầu KCN Bàu Xéo Cán bộ an toàn lao động Cán bộ an toàn lao động														
Kết luận																						

Đạt
Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Thức 

Vũ Đình Thiết 

Trần Mạnh Tuấn 

ĐÁNH GIÁ VỀ NĂNG LỰC KỸ THUẬT

Gói thầu: Gói thầu XD02: "Sửa chữa Hội trường Nhà văn hóa Hàng không"

Dự án/dự toán mua sắm: Sửa chữa hội trường Nhà văn hóa hàng không

Nhà thầu: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ TIẾN ĐẠT

Đánh giá về thiết bị thi công

STT	E-HSMT ⁽¹⁾		Thông tin tóm tắt trong E-HSDT ⁽²⁾											Kết quả đánh giá tự động từ Hệ thống ⁽³⁾		Kết quả đánh giá của chuyên gia ⁽⁴⁾		Nhận xét của chuyên gia ⁽⁵⁾		
	Loại thiết bị và đặc điểm thiết bị	Số lượng tối thiểu cần có												Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt			
1	Máy cắt gạch đá - công suất ≥ 1,7 kW	1	STT	Loại thiết bị	Tên nhà sản xuất	Đời máy(Model)	Công suất	Năm sản xuất	Tính năng	Xuất xứ	Số đăng ký/đăng kiểm(nếu có)	Địa điểm hiện tại của thiết bị	Thông tin về tình hình huy động, sử dụng thiết bị hiện tại	Nguồn thiết bị	x	-	-	-		
			1	Máy cắt gạch đá - công suất ≥ 1,7 kW																
			1.1	Máy cắt gạch đá 1,7KW	makita	2020	1,7Kw	2020	Cắt gạch đá	Việt Nam		23 Liên Kế 5 khu đô thị Văn Khê, Hà Đông, Hà NỘI	Sẵn sàng sử dụng	Sở hữu nhà thầu						
2	Máy cắt uốn cốt thép - công suất ≥ 5,0 kW	1	STT	Loại thiết bị	Tên nhà sản xuất	Đời máy(Model)	Công suất	Năm sản xuất	Tính năng	Xuất xứ	Số đăng ký/đăng	Địa điểm hiện tại của	Thông tin về tình	Nguồn thiết bị	x	-	-	-		
			2	Máy cắt uốn cốt thép - công suất ≥ 5,0 kW																
			2.1	Máy Uốn Sắt Thép	Trung Quốc	Model: GW60	Công suất: 5.5Kw	2021	Máy Uốn Sắt Thép	Trung Quốc		Thôn Hai, Vạn Phúc, xã Nam Phú, TP Hà Nội	HD thuê	Đi thuê						
			Chủ sở hữu									Thỏa thuận								
	Loại thiết bị	Tên chủ sở hữu	Địa chỉ chủ sở hữu	Số điện thoại	Tên và chức danh	Số fax	Telex	Thông tin chi tiết về thỏa thuận thuê/cho thuê/chế tạo thiết bị cụ thể cho dự án												
	Máy Uốn Sắt Thép	CÔNG TY TNHH XNK BC HÀ NỘI	Thôn Hai, Vạn Phúc, xã Nam Phú, TP Hà Nội	0243.8617227																

ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

(Sử dụng tiêu chí đánh giá "đạt", "không đạt")

Gói thầu: Gói thầu XD02: “Sửa chữa Hội trường Nhà văn hóa Hàng không”

Dự án/dự toán mua sắm: Sửa chữa hội trường Nhà văn hóa hàng không

Nhà thầu: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ TIỀN ĐẠT

STT	Nội dung đánh giá ⁽¹⁾	Kết quả đánh giá của chuyên gia ⁽²⁾		Nhận xét của chuyên gia	
		Đạt	Không đạt		
I	Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng chính				
1	Thép hộp Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau: - Độ dày $\geq 1.4\text{mm}$. - TCVN 7571-1:2019 hoặc ASTM A500 hoặc tương đương	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
2	Gạch ốp lát (Kích thước 600x600mm, 300x600mm) Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau: - Loại men: Men matt - Xương gạch: Granite - TCVN 9377-1:2012 hoặc TCVN 8264:2009 hoặc tương đương	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
3	Trần thạch cao Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau: - Tấm thạch cao dày $\geq 9\text{mm}$, khung xương trần chìm bằng kim loại. - Tấm thạch cao: QCVN 16:2019 hoặc QCVN 16:2023 TCVN hoặc TCVN 8256:2009 hoặc tương đương. - Khung xương: TCVN 7571-1:2019 hoặc ASTM C635 hoặc tương đương.	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
4	Đèn Led downlight âm trần 12W, 30W Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau: - Tiêu chuẩn ISO 9001:2015 hoặc tương đương. - Công suất: 12W, 30W; Quang thông đèn 12W $\geq 1200\text{lm}$, đèn 30W $\geq 3150\text{lm}$; Nhiệt độ màu 3000÷6500K; - Chỉ số hoàn màu CRI ≥ 80 ; - Tiêu chuẩn bảo vệ IP 40.	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
5	Cửa gió cấp điều hòa 1500x150mm, 2000x100mm, 700x300mm Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau: - Đáp ứng tiêu chuẩn TCVN 5687:2010 hoặc tương đương. - Vật liệu: Nhôm hoặc thép sơn tĩnh điện;	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	

STT	Nội dung đánh giá ⁽¹⁾	Kết quả đánh giá của chuyên gia ⁽²⁾		Nhận xét của chuyên gia	
		Đạt	Không đạt		
6	<p>Hệ vách gỗ tiêu âm hoàn thiện (Kích thước tấm gỗ MDF: 1220x2440mm) Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Độ dày ≥ 12mm - Chất liệu lõi: gỗ MDF chống ẩm. <p>Hệ vách gỗ tiêu âm hoàn thiện (Kích thước tấm gỗ MDF: 1220x2440mm)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mật độ gỗ: MDF ≥ 680 kg/m³ - Hàm lượng formaldehyde: Đạt tiêu chuẩn E2. - Khung thép hộp mạ kẽm 30x30x1.4mm. <p>* Cấu tạo lớp hoàn thiện sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cao su non 2-5mm. + Lớp bông khoáng dày 30-40mm, tỷ trọng T50. + Lớp màng tiêu âm. + Hoàn thiện gỗ MDF ≥ 12mm chống ẩm phủ melamine 2 mặt (đốt lỗ hoặc xẻ rãnh). 	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
7	<p>Hệ vách phẳng Laminate Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khung thép hộp mạ kẽm 30x30x1.4mm, - Tấm hoàn thiện MDF chống ẩm dày 12mm, bề mặt phủ Laminate. 	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
8	<p>Cửa đi D1 (4 cánh, kích thước 3320x3290 mm) Cửa đi D2 (2 cánh, kích thước 1550x2278 mm) Cửa đi D3 (2 cánh, kích thước 1440x3260 mm) Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cánh cửa khung xương gỗ công nghiệp MDF chống ẩm phủ laminate, độ dày cửa ≥ 40mm. - Khuôn cửa khung xương gỗ công nghiệp MDF chống ẩm phủ laminate, độ dày ≥ 60mm. - Nẹp cửa MDF phủ laminate độ dày ≥ 17mm. - Phụ kiện bản lề, khóa cửa Việt Tiệp hoặc Häfele hoặc tốt hơn, 	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
9	<p>Cửa WC1, WC2 (Cửa 1 cánh, kích thước 650x2250 mm) Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu nhựa composite phủ film màu vân gỗ. - Phụ kiện bản lề, khóa cửa Việt Tiệp hoặc Häfele hoặc tốt hơn 	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	

STT	Nội dung đánh giá ⁽¹⁾	Kết quả đánh giá của chuyên gia ⁽²⁾		Nhận xét của chuyên gia	
		Đạt	Không đạt		
10	<p>Động cơ rèm DC3</p> <p>Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực kéo: 2Nm; - Công suất 65W; - Tốc độ 80cm/s; - Điện áp: 220V. - Có bộ thu sóng trong cho phép điều khiển từ xa. 	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
11	<p>Động cơ rèm DC2</p> <p>Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điện áp: 100-240V, - Công suất: 75W . - Lực kéo: 1.2Nm, - Độ ồn: 35dB - Tải trọng: Tối đa 100kg, - Tốc độ: 14cm/giây. - Hành trình tự động, tích hợp điện qua Drycontact. - Thời gian chạy tối đa: 4 phút - Mất điện kéo tay được. 	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
12	<p>Động cơ nâng hạ rèm sân khấu DC1</p> <p>Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Motor nâng hạ (động cơ có giảm tốc) - Công suất 2.2kw; - Tốc độ 12m/s; - Tải trọng kéo 700kg. 	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
13	<p>Sàn gỗ</p> <p>Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sàn gỗ công nghiệp cốt HDF chống ẩm. - Màu sắc: màu vân gỗ tự nhiên. - Kích thước tấm: 1221x169x12mm 		X		E-HSMT Yêu cầu là sàn gỗ công nghiệp cốt HDF chống ẩm, tài liệu kỹ thuật, catalogue là ván sợi gỗ ép mật độ cao
14	<p>Sàn Vinyl</p> <p>Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: cuộn 2000x15000mm - Tiêu chuẩn đáp ứng tấm : <ul style="list-style-type: none"> + Độ dày : 3mm ± 0,5mm + Tổng trọng lượng 5300g/m² ± 10% - Độ bền màu: ≥6 	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
15	<p>Cửa nhôm kính</p> <p>Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kính hệ nhôm Xingfa hoặc tương đương. - Kính tối màu. - Độ dày nhôm ≥1,4mm, kính dán an toàn dày ≥8,38mm 	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	

STT	Nội dung đánh giá ⁽¹⁾	Kết quả đánh giá của chuyên gia ⁽²⁾		Nhận xét của chuyên gia	
		Đạt	Không đạt		
16	Gỗ ván sợi (MDF) Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau: - Cường độ chịu uốn ≥ 24 MPa - Độ trương nở chiều dày sau 24 giờ ngâm nước ở nhiệt độ 27 ± 2 độ C: $\leq 8\%$ - Module đàn hồi khi uốn ≥ 3 GPa - Độ bền kéo vuông góc mặt ván $\geq 0,75$ Mpa. - Hàm lượng formaldehyde ≤ 30 mg/100g. - Đáp ứng quy chuẩn QCVN 16:2023 hoặc tương đương.	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
17	Gỗ ván dăm (MFC) Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau: - Cường độ chịu uốn $\geq 11,5$ MPa - Độ trương nở chiều dày sau 24 giờ ngâm nước ở nhiệt độ 27 ± 2 độ C: $\leq 15\%$ - Module đàn hồi khi uốn $\geq 2,5$ Gpa. - Độ bền kéo vuông góc mặt ván $\geq 0,24$ MPa . - Hàm lượng formaldehyde ≤ 8 mg/100g. - Đáp ứng quy chuẩn QCVN 16:2023 hoặc tương đương.	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
18	Laminate Đáp ứng yêu cầu sau: - Chiều dày lớp Laminate $\geq 0,7$ mm		X	Không đáp ứng yêu cầu E-HSMT	E-HSMT Yêu cầu là Laminate, tuy nhiên tài liệu kỹ thuật, catalogue là sàn gỗ công nghiệp
II Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công					
1	Công tác chuẩn bị thi công	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
2	Tổ chức mặt bằng công trường				
a	Mặt bằng bố trí công trường, thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
b	Bố trí rào chắn, biển báo	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
c	Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
d	Giải pháp phá dỡ, tháo dỡ các hạng mục cũ	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
e	Thi công xây mới: gồm các công tác thi công trần thạch cao, thi công lắp mới vách, lắp đặt cửa, thảm, rèm, sơn bả, khu vệ sinh, hệ thống điện, camera, cấp thoát nước, hệ thống chờ âm thanh, điều hòa không khí, nội thất.	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	

STT	Nội dung đánh giá ⁽¹⁾	Kết quả đánh giá của chuyên gia ⁽²⁾		Nhận xét của chuyên gia	
		Đạt	Không đạt		
f	Biện pháp an toàn thi công lắp đặt hệ giáo phục vụ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
g	Giải pháp vận chuyển vật liệu đến vị trí thi công	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
h	Bảo đảm an toàn cho người và đảm bảo giao thông trong quá trình thi công	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
i	Giải pháp thi công không ảnh hưởng đến hoạt động của các đơn vị chức năng đang hoạt động của tòa nhà	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
III	Tiến độ thi công				
1	Giao hàng, lắp đặt và nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
2	Tính phù hợp:				
	a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
	b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
3	Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
IV	Cách thức quản lý dự án				
1	Tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
2	Các biện pháp bảo đảm chất lượng				
3	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
4	Phòng cháy, chữa cháy				
a	Quy định, quy phạm tiêu chuẩn	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
b	Các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy, nổ	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
c	Tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
5	An toàn lao động				
a	Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	

STT	Nội dung đánh giá ⁽¹⁾	Kết quả đánh giá của chuyên gia ⁽²⁾		Nhận xét của chuyên gia	
		Đạt	Không đạt		
b	Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
c	An toàn giao thông ra vào công trường	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
d	Bảo đảm an ninh công trường, quản lý nhân sự, thiết bị	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
đ	Quản lý an toàn cho công trình và xung quanh công trường	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
V	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
VI	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
KẾT LUẬN⁽³⁾		Không đạt			

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

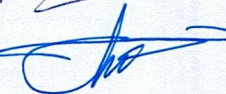
Nguyễn Văn Thức



Vũ Đình Thiết



Trần Mạnh Tuấn



Ghi chú:

(1) Theo quy định trong E-HSMT.

(2) Đối với từng nội dung đánh giá, nếu được đánh giá là "đạt" hoặc "chấp nhận được" hoặc "không đạt" thì đánh dấu "X" vào ô tương ứng và nêu rõ lý do tại cột Nhận xét của chuyên gia. Tiêu chí "Chấp nhận được" chỉ áp dụng trong trường hợp tiêu chuẩn đánh giá thuộc E-HSMT có quy định về nội dung "Chấp nhận được".

E-HSMT có nội dung sai khác, đặt điều kiện hay bỏ sót nội dung cơ bản dẫn đến E-HSMT bị loại thì không phải tiếp tục đánh giá các tiêu chí khác. Trường hợp nhà thầu không đáp ứng một tiêu chí đánh giá cụ thể thì không phải đánh giá tiếp đối với các tiêu chí còn lại.

(3) E-HSMT được kết luận là ĐẠT hoặc KHÔNG ĐẠT theo quy định trong E-HSMT.

(Tổ chuyên gia chọn quy trình đánh giá tự điều chỉnh tên mẫu cho phù hợp)

MẪU BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT CHO GÓI THẦU XÂY LẬP

(phương thức Một giai đoạn một túi hồ sơ)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

Luật đấu thầu	Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 (được bổ sung, sửa đổi tại Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15)
KHLCNT	Kế hoạch lựa chọn nhà thầu trên mạng
E-HSMT	Hồ sơ mời thầu qua mạng
E-HSDT	Hồ sơ dự thầu qua mạng
Chủ đầu tư	Chủ đầu tư đối với gói thầu thuộc dự án đầu tư phát triển, gói thầu thuộc dự toán mua sắm thường xuyên
Dự án	Dự án đầu tư phát triển hoặc dự toán mua sắm thường xuyên

PHẦN I:

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ DỰ THẦU

Tên gói thầu: Gói thầu XD02: "Sửa chữa Hội trường Nhà văn hóa Hàng không"

Dự án/dự toán mua sắm: Sửa chữa hội trường Nhà văn hóa hàng không

ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LỆ CỦA E-HSDT

Gói thầu: Gói thầu XD02: “Sửa chữa Hội trường Nhà văn hóa Hàng không”
Dự án/dự toán mua sắm: Sửa chữa hội trường Nhà văn hóa hàng không
Nhà thầu: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ LỤC GIÁC

STT	Nội dung đánh giá trong E-HSMT	Kết quả đánh giá tự động từ Hệ thống (Căn cứ cam kết trong E-HSDT)		Kết quả đánh giá của chuyên gia ⁽⁹⁾		Nhận xét của chuyên gia (nếu có)
		Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt	
1	Bảo đảm dự thầu ⁽¹⁾	x	-			
2	Tư cách hợp lệ theo quy định tại khoản 1 Điều 5 của Luật đấu thầu	x	-			
2.1	Nhà thầu là tổ chức đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:	-	-			
2.1.1	Hạch toán tài chính độc lập ⁽³⁾	x	-			
2.1.2	Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản ⁽³⁾	x	-			
2.1.3	Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu ⁽³⁾	x	-			
2.1.4	Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của Luật Đấu thầu ⁽³⁾	x	-			
2.1.5	Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự ⁽³⁾	x	-			
3	Không trong trạng thái bị tạm ngừng, chấm dứt tham gia Hệ thống ⁽⁶⁾	x	-			
4	Trong thời hạn 03 năm trước thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có nhân sự (ký kết hợp đồng lao động với nhà thầu tại thời điểm nhân sự thực hiện hành vi vi phạm) bị tòa án kết án có hành vi vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng theo quy định của pháp luật về hình sự nhằm mục đích cho nhà thầu đó trúng thầu ⁽³⁾	x	-			
KẾT LUẬN		Đạt				

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Thức



Vũ Đình Thiết



Bùi Thị Phương Ngọc



Trần Mạnh Tuấn



Phan Thu Trang



Ghi chú:

Tổ chuyên gia đánh giá, trừ trường hợp giá trị bảo đảm dự thầu nhỏ hơn 50 triệu đồng. Đối với gói thầu đấu thầu trước và E-HSMT quy định không áp dụng bảo đảm dự thầu, không đánh giá nội dung bảo đảm dự thầu.

(3) Hệ thống tự động đánh giá trên cơ sở cam kết của nhà thầu trong E-HSDT.

Trường hợp tổ chuyên gia phát hiện Hệ thống đánh giá nhà thầu "đạt" là chưa chính xác thì tổ chuyên gia có quyền đánh giá lại để làm kết quả đánh giá ở nội dung này và nêu rõ ý kiến tại phiếu chấm của tổ chuyên gia. Trường hợp Hệ thống đánh giá "không đạt" thì nhà thầu bị loại. Đối với các nội dung Hệ thống tự động đánh giá "không đạt", tổ chuyên gia không thể sửa đổi kết quả đánh giá từ "không đạt" thành "đạt"

(4) Chỉ áp dụng đối với gói thầu xây lắp có giá gói thầu ≤ 5 tỷ đồng. Hệ thống tự động đánh giá trên cơ sở cam kết của nhà thầu trong đơn dự thầu. Trường hợp gói thầu đã tổ chức lựa chọn nhà thầu, nếu không có doanh nghiệp siêu nhỏ và nhỏ đáp ứng yêu cầu thì khi tổ chức đấu thầu lại, nhà thầu không phải đáp ứng yêu cầu này.

(6) Hệ thống tự động đánh giá.

ĐÁNH GIÁ VỀ NĂNG LỰC VÀ KINH NGHIỆM

Gói thầu: Gói thầu XD02: "Sửa chữa Hội trường Nhà văn hóa Hàng không"
 Dự án/dự toán mua sắm: Sửa chữa hội trường Nhà văn hóa hàng không
 Nhà thầu: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ LỤC GIÁC

Các tiêu chí năng lực và kinh nghiệm trong E-HSMT ⁽¹⁾			Thông tin trong E-HSDT ⁽²⁾	Kết quả đánh giá tự động từ Hệ thống ⁽³⁾		Kết quả đánh giá của chuyên gia ⁽⁴⁾		Nhận xét của chuyên gia (nếu có)						
STT	Mô tả	Yêu cầu		Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt							
1	Lịch sử không hoàn thành hợp đồng do lỗi của nhà thầu	Từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có từ 02 hợp đồng trở lên (xây lắp, EPC, EC, PC, chia khóa trao tay) không hoàn thành do lỗi của nhà thầu.	Không có hợp đồng xây lắp, EPC, EC, PC không hoàn thành do lỗi của nhà thầu kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 theo quy định tại tiêu chí đánh giá 1 trong Bảng tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm thuộc Mục 2.1 Chương III.	x	-									
2	Thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế	Đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu.		x	-									
3	Năng lực tài chính													
3.1	Kết quả hoạt động tài chính	Giá trị tài sản ròng của nhà thầu trong năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu phải dương. (Giá trị tài sản ròng = Tổng tài sản - Tổng nợ)	THÔNG TIN TỰ BÁO CÁO TÀI CHÍNH Giá trị tài sản ròng: 95.545.923.619 VND	x	-									
3.2	Doanh thu bình quân hằng năm (không bao gồm thuế VAT)	Doanh thu bình quân hằng năm (không bao gồm thuế VAT) của 3 năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu của nhà thầu có giá trị tối thiểu là 12.847.289.847 VND.	THÔNG TIN TỰ BÁO CÁO TÀI CHÍNH Doanh thu bình quân hằng năm (không bao gồm thuế VAT): 382.826.422.372,3333 VND	x	-									
3.3	Yêu cầu về nguồn lực tài chính cho gói thầu	Nhà thầu phải chứng minh có khả năng tiếp cận hoặc có sẵn các tài sản có khả năng thanh khoản cao, hạn mức tín dụng khả dụng (hạn mức tín dụng còn được sử dụng) hoặc các nguồn tài chính khác (không bao gồm các khoản tạm ứng thanh toán theo hợp đồng) để đáp ứng yêu cầu về nguồn lực tài chính thực hiện gói thầu với giá trị là 2.802.764.754 VND Đối với trường hợp nhà thầu sử dụng cam kết cung cấp tín dụng của tổ chức tín dụng trong nước hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam thì cam kết cung cấp tín dụng phải đáp ứng các điều kiện: - Giá trị tối thiểu: 2.802.764.754 VND; - Thời gian có hiệu lực của cam kết cung cấp tín dụng: có hiệu lực trong 35 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực hoặc có hiệu lực đến ngày 31 tháng 01 năm 2026; - Được đại diện hợp pháp của tổ chức tín dụng trong nước hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam ký tên, đóng	<table border="1"> <thead> <tr> <th colspan="2">Nguồn tài chính</th> <th>Số tiền (VND)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Xác nhận cung cấp tín dụng số 060MD2532438002 ngày 20/11/2025 của Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB Bank)</td> <td></td> <td align="center">2.802.764.754</td> </tr> </tbody> </table>	Nguồn tài chính		Số tiền (VND)	Xác nhận cung cấp tín dụng số 060MD2532438002 ngày 20/11/2025 của Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB Bank)		2.802.764.754	-	-	x		
Nguồn tài chính		Số tiền (VND)												
Xác nhận cung cấp tín dụng số 060MD2532438002 ngày 20/11/2025 của Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB Bank)		2.802.764.754												
			STT	Tên nhà thầu	Tên và số hợp đồng	Ngày ký hợp đồng	Giá hợp đồng	Ngày hoàn thành						

DÁNH GIÁ VỀ NĂNG LỰC KỸ THUẬT

Gói thầu: Gói thầu XD02: "Sửa chữa Hội trường Nhà văn hóa Hàng không"
 Dự án/dự toán mua sắm: Sửa chữa hội trường Nhà văn hóa hàng không
 Nhà thầu: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ LỰC GIÁC

Danh giá về thiết bị thi công

STT	E-HSMT ⁽¹⁾			Thông tin tóm tắt trong E-HSDT ⁽²⁾										Kết quả đánh giá tự động từ Hệ thống ⁽³⁾		Kết quả đánh giá của chuyên gia ⁽⁴⁾		Nhận xét của chuyên gia ⁽⁵⁾		
	Loại thiết bị và đặc điểm thiết bị	Số lượng tối thiểu cần có	STT	Loại thiết bị	Tên nhà sản xuất	Đời máy(Model)	Công suất	Năm sản xuất	Tính năng	Xuất xứ	Số đăng ký/dăng kiểm(nếu có)	Địa điểm	Thông tin về	Nguồn thiết bị	Đạt	Không đạt	Đạt		Không đạt	
															Đạt	Không đạt	Đạt		Không đạt	
1	Máy cắt gạch đá - công suất ≥1,7 kW	1	1	Máy cắt gạch đá - công suất ≥1,7 kW											x					
			1.1	Máy cắt gạch đá 2,4 kw	Makita	4112HS	2,4 kw	2020	Cắt gạch, đá	Nhật Bản		Hà Nội	Sản sàng huy	Đi thuê						
			Chủ sở hữu										Thỏa thuận							
			Loại thiết bị	Tên chủ sở hữu	Địa chỉ chủ sở hữu	Số điện thoại	Tên và chức danh	Số fax	Telex	Thông tin chi tiết về thỏa thuận thuê/cho thuê/chế tạo thiết bị cụ thể cho dự án										
			Máy cắt gạch đá 2,4 kw	Công ty cổ phần SBTECH	Số 21, Ngách 1194/63, Đường Láng, Phường Láng, Tp Hà Nội	02437606013				Hợp đồng nguyên tắc										
2	Máy cắt uốn cốt thép - công suất ≥ 5,0 kW	1	2	Máy cắt uốn cốt thép - công suất ≥ 5,0 kW											x					
			2.1	Máy cắt uốn thép 5kw	EMPIRE	GQ50	5 Kw	2020	Cắt, uốn thép	Trung Quốc		Hà Nội	Sản sàng huy	Đi thuê						
			Chủ sở hữu										Thỏa thuận							
			Loại thiết bị	Tên chủ sở hữu	Địa chỉ chủ sở hữu	Số điện thoại	Tên và chức danh	Số fax	Telex	Thông tin chi tiết về thỏa thuận thuê/cho thuê/chế tạo thiết bị cụ thể cho dự án										
			Máy cắt uốn thép 5kw	Công ty cổ phần SBTECH	Số 21, Ngách 1194/63, Đường Láng, Phường Láng, Tp Hà Nội	02437606013				Hợp đồng nguyên tắc										
3	Máy hàn xoay chiều - công suất ≥ 23,0 kW	1	3	Máy hàn xoay chiều - công suất ≥ 23,0 kW											x					
			3.1	Máy hàn xoay chiều 40kw	Tiến Đạt	TD-500A	40 kw	2019	Hàn kim loại	Việt Nam		Hà Nội	Sản sàng huy	Đi thuê						
			Chủ sở hữu										Thỏa thuận							
			Loại thiết bị	Tên chủ sở hữu	Địa chỉ chủ sở hữu	Số điện thoại	Tên và chức danh	Số fax	Telex	Thông tin chi tiết về thỏa thuận thuê/cho thuê/chế tạo thiết bị cụ thể cho dự án										
			Máy hàn xoay chiều 40kw	Công ty cổ phần SBTECH	Số 21, Ngách 1194/63, Đường Láng, Phường Láng, Tp Hà Nội	02437606013				Hợp đồng nguyên tắc										
4	Máy khoan bê tông cầm tay - công suất ≥ 0,75 kW	1	4	Máy khoan bê tông cầm tay - công suất ≥ 0,75 kW											x					
			4.1	Máy khoan bê tông cầm tay 1,5 kw	Bosch	GBH 8-45 D	1,5 kw	2020	Khoan, đục bê tông, bêtông	Trung Quốc		Hà Nội	Sản sàng huy	Đi thuê						
			Chủ sở hữu										Thỏa thuận							
			Loại thiết bị	Tên chủ sở hữu	Địa chỉ chủ sở hữu	Số điện thoại	Tên và chức danh	Số fax	Telex	Thông tin chi tiết về thỏa thuận thuê/cho thuê/chế tạo thiết bị cụ thể cho dự án										
			Máy khoan bê tông cầm tay 1,5 kw	Công ty cổ phần SBTECH	Số 21, Ngách 1194/63, Đường Láng, Phường Láng, Tp Hà Nội	02437606013				Hợp đồng nguyên tắc										
5	Máy trộn bê tông - dung tích ≥ 250.0 lít		5	Máy trộn bê tông - dung tích ≥ 250.0 lít										x						
			5.1	Máy trộn bê tông 800 L	liuxixin	JS500	800 l	2020	Trộn vữa bê tông	Trung Quốc		Hà Nội	Sản sàng huy							Đi thuê
			Chủ sở hữu										Thỏa thuận							

ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

(Sử dụng tiêu chí đánh giá "đạt", "không đạt")

Gợi đầu: Gói thầu XD02: "Sửa chữa Hội trường Nhà văn hóa Hàng không"

Dự án/dự toán mua sắm: Sửa chữa hội trường Nhà văn hóa hàng không

STT	Nội dung đánh giá ⁽¹⁾	Kết quả đánh giá của chuyên gia ⁽²⁾		Nhận xét của chuyên gia
		Đạt	Không đạt	
I	Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng chính			
1	Thép hộp Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau: - Độ dày $\geq 1.4\text{mm}$. - TCVN 7571-1:2019 hoặc ASTM A500 hoặc tương đương	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT
2	Gạch ốp lát (Kích thước 600x600mm, 300x600mm) Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau: - Loại men: Men matt - Xương gạch: Granite - TCVN 9377-1:2012 hoặc TCVN 8264:2009 hoặc tương đương	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT
3	Trần thạch cao Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau: - Tấm thạch cao dày $\geq 9\text{mm}$, khung xương trần chìm bằng kim loại. - Tấm thạch cao: QCVN 16:2019 hoặc QCVN 16:2023 TCVN hoặc TCVN 8256:2009 hoặc tương đương. - Khung xương: TCVN 7571-1:2019 hoặc ASTM C635 hoặc tương đương.	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT
4	Đèn Led downlight âm trần 12W, 30W Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau: - Tiêu chuẩn ISO 9001:2015 hoặc tương đương. - Công suất: 12W, 30W; Quang thông đèn 12W $\geq 1200\text{lm}$, đèn 30W $\geq 3150\text{lm}$; Nhiệt độ màu 3000+6500K; - Chỉ số hoàn màu CRI ≥ 80 ; - Tiêu chuẩn bảo vệ IP 40.	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT
5	Cửa gió cấp điều hòa 1500x150mm, 2000x100mm, 700x300mm Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau: - Đáp ứng tiêu chuẩn TCVN 5687:2010 hoặc tương đương. - Vật liệu: Nhôm hoặc thép sơn tĩnh điện;	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT
6	Hệ vách gỗ tiêu âm hoàn thiện (Kích thước tấm gỗ MDF: 1220x2440mm) Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau: - Độ dày $\geq 12\text{mm}$ - Chất liệu lõi: gỗ MDF chống ẩm. Hệ vách gỗ tiêu âm hoàn thiện (Kích thước tấm gỗ MDF: 1220x2440mm) - Mật độ gỗ: MDF $\geq 680\text{ kg/m}^3$ - Hàm lượng formaldehyde: Đạt tiêu chuẩn E2. - Khung thép hộp mạ kẽm 30x30x1.4mm. * Cấu tạo lớp hoàn thiện sản phẩm: + Cao su non 2-5mm. + Lớp bông khoáng dày 30-40mm, tỷ trọng T50. + Lớp màng tiêu âm. + Hoàn thiện gỗ MDF $\geq 12\text{mm}$ chống ẩm phủ melamine 2 mặt (đột lỗ hoặc xẻ rãnh).	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT
7	Hệ vách phẳng Laminate Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau: - Khung thép hộp mạ kẽm 30x30x1.4mm, - Tấm hoàn thiện MDF chống ẩm dày 12mm, bề mặt phủ Laminate.	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT

8	<p>Cửa đi D1 (4 cánh, kích thước 3320x3290 mm) Cửa đi D2 (2 cánh, kích thước 1550x2278 mm) Cửa đi D3 (2 cánh, kích thước 1440x3260 mm) Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau: - Cánh cửa khung xương gỗ công nghiệp MDF chống ẩm phủ laminate, độ dày cửa ≥ 40mm. - Khuôn cửa khung xương gỗ công nghiệp MDF chống ẩm phủ laminate, độ dày ≥ 60mm. - Nẹp cửa MDF phủ laminate độ dày ≥ 17mm. - Phụ kiện bản lề, khóa cửa Việt Tiệp hoặc Häfele hoặc tốt hơn,</p>	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
9	<p>Cửa WC1, WC2 (Cửa 1 cánh, kích thước 650x2250 mm) Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau: - Chất liệu nhựa composite phủ film màu vân gỗ. - Phụ kiện bản lề, khóa cửa Việt Tiệp hoặc Häfele hoặc tốt hơn</p>	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
10	<p>Động cơ rèm DC3 Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau: - Lực kéo: 2Nm; - Công suất 65W; - Tốc độ 80cm/s; - Điện áp: 220V. - Có bộ thu sóng trong cho phép điều khiển từ xa.</p>	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
11	<p>Động cơ rèm DC2 Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau: - Điện áp: 100-240V, - Công suất: 75W . - Lực kéo: 1.2Nm, - Độ ồn: 35dB - Tải trọng: Tối đa 100kg, - Tốc độ: 14cm/giây. - Hành trình tự động, tích hợp điện qua Drycontact. - Thời gian chạy tối đa: 4 phút - Mắt điện kéo tay được.</p>	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
12	<p>Động cơ nâng hạ rèm sân khấu DC1 Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau: - Motor nâng hạ (động cơ có giảm tốc) - Công suất 2.2kw; - Tốc độ 12m/s; - Tải trọng kéo 700kg.</p>	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
13	<p>Sàn gỗ Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau: - Sàn gỗ công nghiệp cốt HDF chống ẩm. - Màu sắc: màu vân gỗ tự nhiên. - Kích thước tấm: 1221x169x12mm</p>	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
14	<p>Sàn Vinyl Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau: - Kích thước: cuộn 2000x15000mm - Tiêu chuẩn đáp ứng tấm : + Độ dày : 3mm \pm 0,5mm + Tổng trọng lượng 5300g/m² \pm 10% - Độ bền màu: ≥ 6</p>	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
15	<p>Cửa nhôm kính Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau: - Kính hệ nhôm Xingfa hoặc tương đương. - Kính tối màu. - Độ dày nhôm $\geq 1,4$mm, kính dán an toàn dày $\geq 8,38$mm</p>	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
16	<p>Gỗ ván sợi (MDF) Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau: - Cường độ chịu uốn ≥ 24 MPa - Độ trương nở chiều dày sau 24 giờ ngâm nước ở nhiệt độ 27\pm2 độ C: $\leq 8\%$ - Module đàn hồi khi uốn ≥ 3 GPa - Độ bền kéo vuông góc mặt ván $\geq 0,75$ Mpa. - Hàm lượng formaldehyde ≤ 30 mg/100g. - Đáp ứng quy chuẩn QCVN 16:2023 hoặc tương đương.</p>	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	

17	Gỗ ván dăm (MFC) Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau: - Cường độ chịu uốn $\geq 11,5$ MPa - Độ trương nở chiều dày sau 24 giờ ngâm nước ở nhiệt độ 27 ± 2 độ C: $\leq 15\%$ - Module đàn hồi khi uốn $\geq 2,5$ Gpa. - Độ bền kéo vuông góc mặt ván $\geq 0,24$ MPa . - Hàm lượng formaldehyde $\leq 8\text{mg}/100\text{g}$. - Đáp ứng quy chuẩn QCVN 16:2023 hoặc tương đương.	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
18	Laminate Đáp ứng yêu cầu sau: - Chiều dày lớp Laminate $\geq 0,7\text{mm}$	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
II	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công			Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
1	Công tác chuẩn bị thi công	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
2	Tổ chức mặt bằng công trường			Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
a	Mặt bằng bố trí công trường, thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
b	Bố trí rào chắn, biển báo	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
c	Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
d	Giải pháp phá dỡ, tháo dỡ các hạng mục cũ	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
e	Thi công xây mới: gồm các công tác thi công trần thạch cao, thi công lắp mới vách, lắp đặt cửa, thảm, rèm, sơn bả, khu vệ sinh, hệ thống điện, camera, cấp thoát nước, hệ thống chờ âm thanh, điều hòa không khí, nội thất.	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
f	Biện pháp an toàn thi công lắp đặt hệ giáo phục vụ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
g	Giải pháp vận chuyển vật liệu đến vị trí thi công	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
h	Bảo đảm an toàn cho người và đảm bảo giao thông trong quá trình thi công	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
i	Giải pháp thi công không ảnh hưởng đến hoạt động của các đơn vị chức năng đang hoạt động của tòa nhà	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
III	Tiến độ thi công				
1	Giao hàng, lắp đặt và nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
2	Tính phù hợp:	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
a)	Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
b)	Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
3	Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
IV	Cách thức quản lý dự án				
1	Tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
2	Các biện pháp bảo đảm chất lượng	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
3	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
4	Phòng cháy, chữa cháy				
a	Quy định, quy phạm tiêu chuẩn	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
b	Các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy, nổ	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
c	Tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
5	An toàn lao động				
a	Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
b	Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
c	An toàn giao thông ra vào công trường	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
d	Bảo đảm an ninh công trường, quản lý nhân sự, thiết bị	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
d	Quản lý an toàn cho công trình và xung quanh công trường	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	

V	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	
VI	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu	X		Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	

KẾT LUẬN⁽²⁾

Đạt

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Thúc



Vũ Đình Thiết



Trần Mạnh Tuấn



Ghi chú:

(1) Theo quy định trong E-HSMT.

(2) Đối với từng nội dung đánh giá, nếu được đánh giá là "đạt" hoặc "chấp nhận được" hoặc "không đạt" thì đánh dấu "X" vào ô tương ứng và nêu rõ lý do tại cột Nhận xét của chuyên gia. Tiêu chí "Chấp nhận được" chỉ áp dụng trong trường hợp tiêu chuẩn đánh giá thuộc E-HSMT có quy định về nội dung "Chấp nhận được".

E-HSDT có nội dung sai khác, đặt điều kiện hay bỏ sót nội dung cơ bản dẫn đến E-HSDT bị loại thì không phải tiếp tục đánh giá các tiêu

TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VỀ TÀI CHÍNH
(Phương pháp giá thấp nhất)

Gói thầu: Gói thầu XD02: "Sửa chữa Hội trường Nhà văn hóa Hàng không"

Dự án/dự toán mua sắm: Sửa chữa hội trường Nhà văn hóa hàng không

Nhà thầu: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ LỤC GIÁC

STT	Nội dung	Giá trị
1	Giá dự thầu (giá ghi trong đơn dự thầu không tính giá trị giảm giá, nếu có)	9.317.801.575,342 VND
2	Giá trị hiệu chỉnh sai lệch thừa ⁽¹⁾	0
3	Giá trị giảm giá (nếu có)	0
4	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa, trừ giá trị giảm giá (nếu có)	9.317.801.575,342 VND
5	$\Delta UĐ$ ⁽²⁾	-
6	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có) và sau khi tính ưu đãi (nếu có)	9.317.801.575,342 VND

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

Bùi Thị Phương Ngọc



Phan Thu Trang



Ghi chú:

(1) Chỉ áp dụng đối với gói thầu xây lắp áp dụng loại hợp đồng trọn gói (nếu có)

(2) $\Delta UĐ$: chỉ áp dụng đối với gói thầu mua sắm hàng hóa